TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 296A/2023/QĐST-HNGĐ	*Lục Ngạn, ngày 27 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 363/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị B, sinh năm 1981;

Bị đơn: Anh Trần Văn B2, sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ: Thôn ĐI, xã TM, huyện LNg, tỉnh BG.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị B và anh Trần Văn B2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Thị B và anh Trần Văn B2 có có 03 con chung là Trần Thị Minh Ph, sinh ngày 18/4/2008; Trần Quang Tr, sinh ngày 25/5/2011; Trần Thị Minh N, sinh ngày 13/11/2006.

Chị B anh B2 thỏa thuận: Giao cho anh B2 trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung Trần Thị Minh N, Trần Quang Tr, Trần Thị Minh Ph cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị B anh B2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị B được có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị B thực hiện quyền này.

Về án phí: Chị Lê Thị B nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị B đã nộp theo biên lai thu số 0004272 ngày 06/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn. Trả lại chị B số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Tòa án nhân dân tỉnh B Giang;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã Tân Mộc, huyện Lục Ngạn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Sâm